TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: **77**/2025/HC-PT

Ngày: 21/01/2025

V/v: "*Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: ông **Trần Đức Kiên**

Các Thẩm phán: ông **Lê Tự**

ông **Phạm Tồn**

***- Thư ký phiên tòa*:** ông **Trần Xuân Lộc**, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:* ông **Lê Văn Thành**, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 460/2024/TLPT-HC ngày 21 tháng 11 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 100/2024/HC-ST ngày 25/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 247/2025/QĐ-PT ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: bà **Trần Thị Đan T**, sinh năm 1982; địa chỉ: khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Phạm Xuân L**, sinh năm 1982; địa chỉ tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố T; địa chỉ: thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Trần Trung H** - Phó Chủ tịch UBND thành phố Tam Kỳ; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

+ Ông **Phạm Thế M** - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Tam Kỳ; vắng mặt.

+ Ông **Huỳnh Tấn L** - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Thạnh; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Ông **Nguyễn Thành T** - Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Tam Kỳ; vắng mặt.

+ Ông **Trương Công B** - Công chức Địa chính – Xây dựng Ủy ban nhân dân phường Tân Thạnh; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Nguyễn Thanh V**, sinh năm 1977; địa chỉ: khối phố M, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

**Người kháng cáo*: người khởi kiện bà Trần Thị Đan T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện của người khởi kiện bà Trần Thị Đan T, các văn bản có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Phạm Xuân L, thống nhất trình bày:

Ngày 09/10/2023, bà T nộp hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43 tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị đối với diện tích đất trồng cây lâu năm là 200m² cùng thửa với đất ở và đã được Trung tâm hành chính công thành phố T tiếp nhận hồ sơ và trước đó các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã tiến hành các thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật thể hiện: Thửa đất nêu trên đủ điều kiện để được UBND thành phố T cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (hồ sơ đã được thẩm định từ năm 2021 và đến nay phù hợp với quy hoạch theo quy định của pháp luật - có văn bản cung cấp thông tin quy hoạch của Ủy ban nhân dân phường T).

Đến ngày 22/11/2023, bà nhận được văn bản số 238/VP-TTHCC ngày 22/11/2023 của Trung tâm hành chính công thành phố T, nội dung trả lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên cho bà là không có cơ sở pháp luật, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bà.

Do đó, bà đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết các nội dung yêu cầu sau đây:

Buộc Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở và ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất ở đối với diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43,

địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V theo đúng quy định của pháp luật.

Tại các văn bản nêu ý kiến có trong hồ sơ vụ án và tại phiên toà, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ trình bày:

1. Về nhu cầu sử dụng đất ở của bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V:

- Ngày 26/7/2021, UBND thành phố T đã ban hành Quyết định số 4360/QĐ-UBND về việc cho phép ông (bà) Nguyễn Thanh V - Trần Thị Đan T được chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị thuộc thửa đất số 15, tờ bản đồ số 43 (theo hồ sơ địa chính và CSDL quản lý đất đai) phường T, thành phố T với diện tích 200,0m².

Căn cứ Điểm 4, Công văn số 5417/UBND-KTN ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam, cụ thể: *"... Trường hợp thửa đất xin chuyển mục đích có diện tích lớn hơn hạn mức giao đất ở tại địa phương, phải căn cứ vào cơ sở hạ tầng thiết yếu và nhu cầu sử dụng đất ở thực tế của hộ gia đình, cá nhân xin chuyển mục đích sử dụng (số hộ, số nhân khẩu, độ tuổi,...) để xem xét, giải quyết, không để lợi dụng việc chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp sang đất ở mà không có nhu cầu thực tế để chuyển nhượng quyền sử dụng đất"*.

Theo đó, UBND thành phố đã xem xét giải quyết cho ông (bà) Nguyễn Thanh V, Trần Thị Đan T được phép chuyển mục đích sử dụng đất diện tích 200,0m² đất ở là đã giải quyết về nhu cầu sử dụng đất theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Nam tại điểm 4, Công văn số 5417/UBND-KTN ngày 19/8/2021.

2. Về hiện trạng, quá trình sử dụng đất tại thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, thuộc phường T:

Nguyên thửa đất này trước đây là của ông Nguyễn Thanh V, bà Đặng Thị Hồng H chuyển nhượng QSD đất cho ông Trần Quốc T, bà Tạ Vy Na và được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai T chỉnh lý biến động ngày 29/4/2022.

Ngày 30/6/2022, UBND thành phố T ban hành Quyết định số 2922/QĐ-XPHC về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Trần Quốc T do tổ chức thi công xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng và Quyết định số 3073/QĐ-XPHC ngày 12/7/2022 về xử phạt vi phạm hành chính do tự ý chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị đối với thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43 thuộc phường T, thành phố T. Tuy nhiên, ông Trần Quốc T chưa chấp hành các quyết định xử phạt nêu trên, chưa thực hiện buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm mà thực hiện chuyển nhượng lại cho ông Nguyễn Thanh V và bà Trần Thị Đan T và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai T chỉnh lý biến động ngày 06/10/2023.

3. Bên cạnh đó, hiện nay UBND tỉnh Quảng Nam đã thống nhất chủ trương triển khai thực hiện Dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch và Chủ trương

đầu tư dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 27/7/2022. Tại cuộc họp nghe báo cáo dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch, UBND thành phố đã có Thông báo số 848/TB- UBND ngày 20/5/2022 với nội dung thống nhất chủ trương mở rộng mặt cắt khơi thông lòng sông Bàn Thạch và BQL các dự án ĐT&XD thành phố có Công văn số 877/BQLDA ngày 11/5/2023 trả lời cho ông Nguyễn Thanh V về việc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43 có ảnh hưởng bởi dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch.

Từ những nội dung cụ thể nêu trên, UBND thành phố T xét thấy ông Nguyễn Thanh V, bà Trần Thị Đan T hiện đang sử dụng đất có vi phạm pháp luật trên lĩnh vực đất đai theo Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ và hiện nay UBND thành phố đã có chủ trương để thực hiện dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch. Do vậy, UBND thành phố không có cơ sở để xem xét giải quyết cho phép ông Nguyễn Thanh V, bà Trần Thị Đan T được chuyển mục đích sử dụng đất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Thanh V trình bày: đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đan T và đề nghị Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

***Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 100/2024/HC-ST ngày 25/7/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định*:** căn cứ khoản 3 và 4 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Điều 52, khoản 1 Điều 57 Luật đất đai năm 2013;

Tuyên xử: bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đan T về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở và ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất ở đối với diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V theo đúng quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/7/2024, người khởi kiện bà Trần Thị Đan T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Bà.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 26/7/2024, người khởi kiện bà Trần Thị Đan T kháng cáo bản án sơ thẩm, Đơn kháng cáo của đương sự là trong thời hạn quy định tại Điều 206 của Luật Tố tụng hành chính, do đó được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên toà, người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, bác kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Đan T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Đan T, Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết các vấn đề sau:

[2.1]. Về tố tụng:

Sau khi nhận được văn bản số 238/VP-TTHCC ngày 22/11/2023 của Trung tâm hành chính công thành phố T có nội dung trả lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích quyền sử dụng đất của bà Trần Thị Đan T, ngày 23/11/2023, bà T khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam buộc Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở và ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng sang đất ở đối với diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V theo đúng quy định của pháp luật.

Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam thụ lý giải quyết vụ án là đúng đối tượng khởi kiện, trong thời hiệu, đúng thẩm quyền giải quyết quy định tại Điều 30, Điều 32 và Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[2.2]. Về nội dung:

Nguồn gốc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam là của ông Nguyễn Thanh V, bà Đặng Thị Hồng H chuyển nhượng cho ông Trần Quốc T và bà Tạ Vy Na, được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai T chỉnh lý biến động ngày 29/4/2022.

Quá trình sử dụng thửa đất nêu trên, ông T có hành vi xây dựng công trình nhà ở riêng lẻ không có giấy phép xây dựng nên tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2922/QĐ-XPHC ngày 30/6/2022, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân thành phố T xử phạt ông T số tiền 35.000.000đ và buộc ông T phải hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp phép xây dựng. Tiếp đó, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 3073/QĐ-XPHC ngày 12/7/2022, Chủ tịch UBND thành phố T xử phạt ông Trần Quốc T số tiền 8.000.000đ về hành vi chuyển từ đất trồng cây lâu năm sang đất phi nông nghiệp tại khu vực đô thị và buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Ông T đã nộp các khoản tiền phạt tại các quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên, tuy nhiên chưa khắc phục hậu quả buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm. Sau đó, ông Trần Quốc T và bà Tạ Vy Na chuyển nhượng lại thửa đất cho ông Nguyễn Thanh V và bà Trần Thị Đan T và ông V, bà T được Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai T chỉnh lý biến động ngày 06/10/2023.

Sau khi nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, ngày 09/10/2023, bà Trần Thị Đan T nộp hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, phường T từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại đô thị với diện tích 200m^2. Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị, ngày 22/11/2023, Trung tâm hành chính công thành phố Tam Kỳ ban hành Công văn số 238/VP-TTHCC về việc chuyển trả hồ sơ đề nghị thẩm định nhu cầu sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của ông V, bà T.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Luật Đất đai năm 2013, việc xin chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở thuộc trường hợp phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Tại Công văn số 877/BQLDA ngày 11/5/2023, Ban Quản lý các dự án Đầu tư và Xây dựng Uỷ ban nhân dân thành phố T trả lời đơn ông Nguyễn Thanh V có nội dung: qua kiểm tra, đối chiếu với quy hoạch thì thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, phường T của ông Nguyễn Thanh V, trú tại khu phố Mỹ Thạch Bắc, phường T, thành phố T nằm trong khu dân cư hiện trạng (ký hiệu A7) thuộc đồ án quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch, thành phố T đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3724/QĐ-UBND ngày 20/10/2017. Theo đó, hiện nay UBND tỉnh Quảng Nam đã thống nhất chủ trương triển khai thực hiện dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch và Chủ trương đầu tư dự án đã được HĐND thành phố phê duyệt tại Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 27/7/2022.

Mặt khác, đối với nhu cầu đất ở của vợ chồng ông Nguyễn Thanh V, bà Trần Thị Đan T thì tại Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 26/7/2021, Ủy ban nhân dân thành phố Tam Kỳ đã xem xét giải quyết cho ông Việt, bà T được phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở đô thị đối với thửa đất số 15, tờ bản đồ số 43 (theo hồ sơ địa chính và CSDL quản lý đất đai) phường Tân Thạnh, thành phố Tam Kỳ với diện tích 200m^2.

Điều 52 Luật Đất đai năm 2013 quy định: *"Căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất*

1. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

2. Nhu cầu sử dụng đất thể hiện trong dự án đầu tư, đơn xin giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất."

Như vậy, thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43 tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam mà ông V, bà T đề nghị chuyển mục đích sử dụng từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở thuộc đồ án quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch, thành phố T đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3724/QĐUBND ngày 20/10/2017 và UBND tỉnh Quảng Nam đã thống nhất chủ trương triển khai thực hiện Dự án và được Hội đồng nhân dân thành phố T phê duyệt tại Nghị quyết số 199/NQ-HĐND ngày 27/7/2022.

Tại Thông báo số 848/TB- UBND ngày 20/5/2022, Ủy ban nhân dân thành phố T thống nhất chủ trương mở rộng mặt cắt khơi thông lòng sông Bàn Thạch. Theo định hướng mở rộng thì một phần thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43 tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam của ông V, bà T có ảnh hưởng bởi Dự án Công viên cảnh quan ven sông Bàn Thạch.

Do đó, Uỷ ban nhân dân thành phố T trả lại hồ sơ, không xem xét giải quyết cho ông V, bà T được chuyển mục đích sử dụng đối với diện tích 200m^2, loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T sang đất ở là đúng quy định.

[3]. Từ các nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ để bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đan T về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở và ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất ở đối với diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Trần Thị Đan T và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm; quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về án phí hành chính phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Trần Thị Đan T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính;

Bác toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện bà Trần Thị Đan T; giữ nguyên quyết định Bản án hành chính sơ thẩm số 100/2024/HC-ST ngày 25/7/2024 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

2. Căn cứ khoản 3 và 4 Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 116, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Điều 52, khoản 1 Điều 57 Luật đất đai năm 2013;

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Đan T về việc: buộc Ủy ban nhân dân thành phố T nhận lại hồ sơ đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất ở và ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất ở đối với diện tích 200m^2 loại đất trồng cây lâu năm thuộc thửa đất số 119, tờ bản đồ số 43, địa chỉ tại phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam cho bà Trần Thị Đan T và ông Nguyễn Thanh V theo đúng quy định của pháp luật.

3. Về án phí phúc thẩm: căn cứ khoản 1 Điều 349 của Luật Tố tụng hành chính; áp dụng khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bà Trần Thị Đan T phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000256 ngày 04/11/2024 của Cục T hành án dân sự tỉnh Quảng Nam. Bà Trần Thị Đan T đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

4. Quyết định của bản án sơ thẩm về phần án phí không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT III - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trần Đức Kiên